



## Thực trạng và giải pháp đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Phạm Trường Giang \*  
Vũ Hoàng Yến \*\*

**T**hanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) không chỉ là chủ trương của Chính phủ mà còn là xu hướng mang tính thời đại, là tất yếu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0). Việc đẩy mạnh TTKDTM đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, là sự hưởng ứng từ người dân, doanh nghiệp, từ các đơn vị cung ứng dịch vụ; đó là sự đồng bộ về cơ sở pháp lý, hạ tầng tài chính, truyền thông, giáo dục tài chính... nhất là sự vào cuộc của ngành Ngân hàng. Tại địa bàn tỉnh Phú Thọ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Chi nhánh

tỉnh đã tham mưu cho UBND tỉnh triển khai mạnh Đề án phát triển TTKDTM tại Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 2545/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30/12/2016 và Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội. Song, việc triển khai này vẫn còn khó khăn và hạn chế, nhất là việc phổ cập và thay đổi thói quen sử dụng tiền mặt của người dân, đặc biệt là đối với những vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa. Bài viết này, nhóm tác giả phân

tích thực trạng TTKDTM hiện nay trên địa bàn tỉnh Phú Thọ và đưa ra giải pháp nhằm phát triển mạnh hình thức này trong thời gian tới.

### 1. Thực trạng TTKDTM trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

#### 1.1. Công tác chỉ đạo, triển khai

Trong những năm gần đây, hoạt động TTKDTM trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã có nhiều chuyển biến tích cực; nhận thức của các cấp, các ngành và thói quen của doanh nghiệp và người dân về TTKDTM có sự cải thiện mạnh. Đó là kết quả của công tác chỉ đạo triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương; vai trò chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh

Tạp chí Ngân hàng Chi nhánh tỉnh Phú Thọ  
Số 1 - Tháng 1 năm 2021  
Tỉnh Phú Thọ

của NHNN Chi nhánh tỉnh Phú Thọ ngay từ khâu nghiên cứu, xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn toàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 241/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Phú Thọ chỉ đạo triển khai quyết liệt từ các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị xã trong tỉnh, nhất là sự đồng lòng, tích cực vào cuộc của hệ thống các ngân hàng thương mại (NHTM) trên địa bàn, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công ty Điện lực Phú Thọ, Công ty Cấp nước Phú Thọ. Do vậy, kết quả đạt được đáng khích lệ: hầu hết các chỉ tiêu, mục tiêu của đề án đều đạt và vượt kế hoạch đã đề ra.

UBND tỉnh Phú Thọ đã ban hành Kế hoạch số 2449/KH-UBND về việc thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, qua đó đưa ra các mục tiêu phấn đấu và nhiệm vụ cụ thể: (1) Triển khai đồng bộ các chính sách về thanh toán qua ngân hàng cung ứng dịch vụ; (2) Triển khai ứng dụng các hình thức, phương thức mới, hiện đại phục vụ thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội; (3) Nghiên cứu xây dựng biện pháp trao đổi, chia sẻ thông tin phù hợp giữa đơn vị cung ứng dịch vụ công với ngân hàng; (4) Tăng cường chỉ đạo giao nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố, thị xã, tổ chức đoàn thể xã hội triển khai thực hiện.

NHNN Chi nhánh tỉnh Phú Thọ đã xây dựng Kế hoạch số

05/KH-PTH2 triển khai đến các ngân hàng, tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn; đồng thời, tích cực phối hợp với Công ty Điện lực Phú Thọ, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công ty Cấp nước Phú Thọ, tổ chức các buổi làm việc và các hội nghị, sơ kết đánh giá tình hình triển khai thanh toán qua ngân hàng đối với từng dịch vụ công (tiền điện, nước, viện phí và học phí) trên địa bàn để thống nhất các giải pháp thực hiện và tham mưu cho UBND chỉ đạo trên toàn tỉnh. Các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể, UBND các huyện, thành thị trong tỉnh đã vào cuộc triển khai thực hiện. Các văn bản chỉ đạo của tỉnh: Công văn số 4179/UB-KTTH ngày 12/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc các giao dịch cần đẩy nhanh TTKDTM trong lĩnh vực y tế, giáo dục; Công văn số 5863/UB-KTTH ngày 17/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc các giao dịch cần đẩy nhanh TTKDTM đối với dịch vụ công.

*Thứ nhất*, đối với dịch vụ thu ngân sách Nhà nước: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Cục Thuế, Chi cục Hải quan tỉnh Phú Thọ hoàn thiện cơ sở hạ tầng và liên kết trong giao dịch thu, nộp ngân sách Nhà nước, phối hợp với ngân hàng, TCTD trên địa bàn triển khai kết nối hạ tầng dịch vụ thuế điện tử với hạ tầng thanh toán điện tử phục vụ cho việc nộp thuế điện tử, thống nhất các phương pháp trao đổi thông tin, dữ liệu thuế điện tử để hỗ trợ công tác quản lý, thu thuế. Các NHTM, TCTD trên địa bàn đã thực hiện kết nối trao đổi thông tin dữ liệu với cơ quan thuế, tăng cường công tác triển khai các hình thức nộp thuế kinh doanh thương mại

đến các doanh nghiệp, cá nhân như nộp thuế tại quầy giao dịch của các ngân hàng, qua internet banking, nộp trực tuyến qua website của Tổng cục Thuế...; tăng cường công tác thông tin, truyền thông, hướng dẫn hỗ trợ người nộp thuế, đảm bảo an toàn, hiệu quả trong quản lý ngân quỹ Nhà nước và hạn chế tối đa việc sử dụng tiền mặt trong hoạt động giao dịch.

*Thứ hai*, đối với dịch vụ thanh toán tiền điện: Sở Công thương, NHNN Chi nhánh tỉnh phối hợp chỉ đạo các NHTM, Công ty Điện lực Phú Thọ và các chi nhánh điện lực trong toàn tỉnh triển khai nhân rộng mô hình thanh toán tiền điện qua ngân hàng; đồng thời, chuẩn hóa dữ liệu thông tin khách hàng, tạo điều kiện thuận lợi giúp khách hàng truy xuất thông tin để thực hiện thanh toán; tăng cường công tác thông tin, truyền thông, hướng dẫn hỗ trợ doanh nghiệp, cá nhân trong quá trình thực hiện.

*Thứ ba*, đối với dịch vụ thanh toán tiền nước: Công ty Cấp nước Phú Thọ đã phối hợp với các chi nhánh ngân hàng, TCTD trên địa bàn kết nối phần mềm để thu hóa đơn tiền nước thông qua các hình thức TTKDTM.

*Thứ tư*, đối với dịch vụ thanh toán tiền học phí: Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục (đặc biệt là các trường đại học) trong toàn tỉnh tích cực phối hợp với các chi nhánh ngân hàng, TCTD trên địa bàn triển khai thanh toán học phí qua ngân hàng; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các trường cao đẳng, trung cấp, dạy nghề trong toàn tỉnh tích cực phối hợp với các ngân hàng, TCTD trên địa bàn triển khai thanh toán học

phí qua ngân hàng; tăng cường vận động, khuyến khích học sinh, sinh viên thực hiện thanh toán học phí qua ngân hàng.

*Thứ năm*, đối với dịch vụ thanh toán viện phí: Sở Y tế, NHNN Chi nhánh tỉnh phối hợp chỉ đạo các cơ sở y tế trong toàn tỉnh tích cực phối hợp với các chi nhánh ngân hàng, TCTD trên địa bàn triển khai thanh toán viện phí qua ngân hàng; tăng cường lắp đặt các thiết bị chấp nhận thẻ thanh toán viện phí; đã phối hợp tổ chức Hội nghị triển khai “Thanh toán kinh doanh thương mại điện tử trong ngành Y tế” trên địa bàn, qua đó đã thống nhất ra thông báo kết luận chỉ đạo đến các NHTM trên địa bàn, các cơ sở khám chữa bệnh để đẩy nhanh TTKDTM đối với tiền viện phí.

*Thứ sáu*, đối với dịch vụ chi trả an sinh xã hội: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND huyện, thành, thị xã chỉ đạo các đơn vị Bảo hiểm xã hội tích cực phối hợp với các chi nhánh ngân hàng, TCTD trên địa bàn triển khai việc trả lương hưu, trợ cấp xã hội cho các đối tượng thụ hưởng, phù hợp với điều kiện và nhu cầu của người thụ hưởng.

*Thứ bảy*, các ngân hàng, TCTD trên địa bàn quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ; đa dạng hóa và đẩy mạnh sử dụng các phương tiện thanh toán có hiệu quả, nhất là các dịch vụ thanh toán mới, hiện đại, phù hợp với các chuẩn mực và thông lệ quốc tế; chủ động tiếp cận với các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để mở rộng dịch vụ thanh toán, dịch vụ trả lương cho cán bộ, viên chức,

người lao động qua tài khoản ngân hàng, đặc biệt là việc mở rộng TTKDTM thông qua việc triển khai các dịch vụ ngân hàng điện tử, dịch vụ internet banking, mobile banking, gia tăng các tiện ích sử dụng thẻ.

## 1.2. Công tác thông tin tuyên truyền

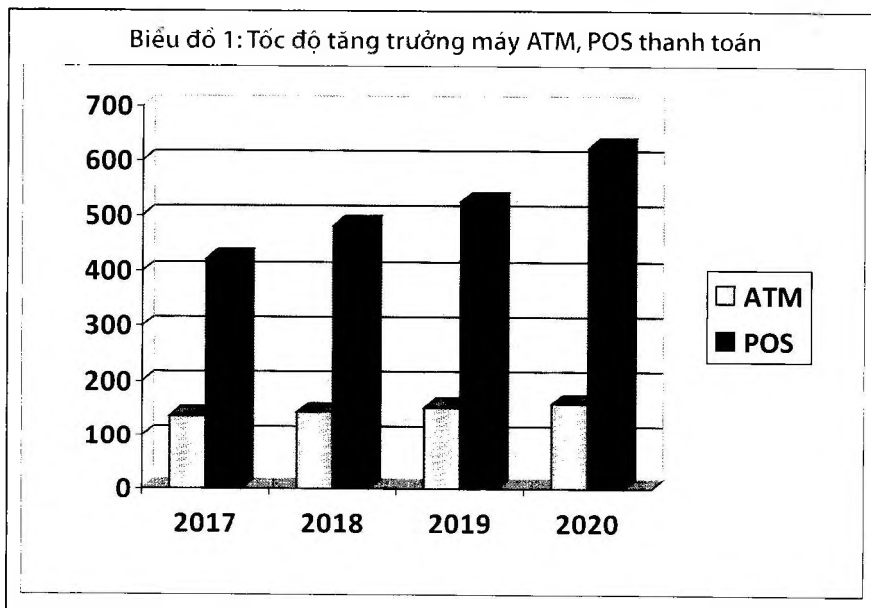
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo và hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền nội dung các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch hành động và các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành về TTKDTM, đặc biệt là Kế hoạch số 2449/KH-UBND của UBND tỉnh Phú Thọ. Tập trung tuyên truyền về các hình thức, phương thức thanh toán các dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng; các sản phẩm, dịch vụ và quy trình, thủ tục TTKDTM; những lợi ích và hiệu quả của việc sử dụng TTKDTM khi thực hiện nộp thuế, trả tiền điện, nước, học phí, viện phí và chi trả an sinh xã hội. Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành, thị xã chỉ

đạo các phòng, ban, tổ chức xã hội, tổ chức cung ứng dịch vụ công tập trung đẩy mạnh tuyên truyền bằng nhiều hình thức. Tăng cường tuyên truyền giới thiệu sản phẩm dịch vụ, phổ biến kiến thức, hướng dẫn về TTKDTM đến người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bằng các hình thức phù hợp, thiết thực và hiệu quả. Xây dựng kênh tiếp nhận, xử lý thông tin trực tuyến để người dân có thể phản ánh, cập nhật các hành vi gian lận, giả mạo, lừa đảo, biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và xử lý khi bị lợi dụng trong hoạt động TTKDTM.

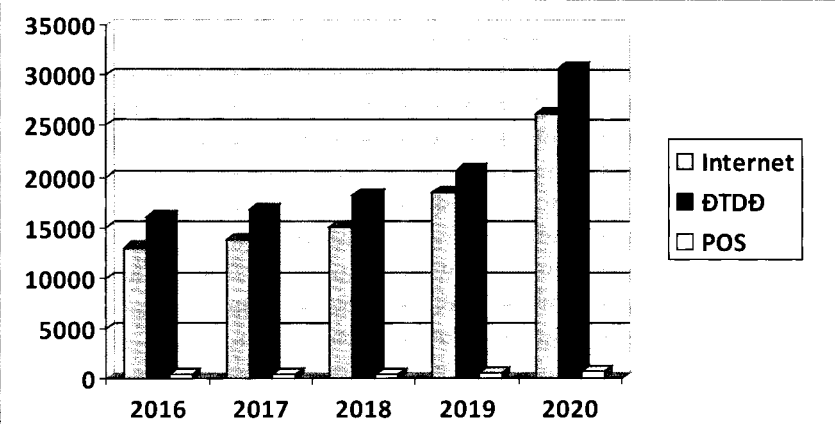
## 1.3. Một số kết quả đạt được

Có thể thấy, TTKDTM là xu hướng tất yếu của sự phát triển, các NHTM trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đang tích cực triển khai các dịch vụ TTKDTM. Cơ sở hạ tầng và công nghệ phục vụ TTKDTM được chú trọng đầu tư, nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả: 100% các ngân hàng trên địa bàn đã thiết lập được hệ thống ngân hàng lõi (core banking), đồng thời phát triển hệ thống thanh toán

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng máy ATM, POS thanh toán



Biểu đồ 2: Lượng giao dịch qua internet, điện thoại di động, POS thanh toán



nội bộ, tích hợp đa kênh thanh toán hiện đại từ thanh toán trên di động, internet, dịch vụ tin nhắn... đáp ứng được nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Mạng lưới hoạt động của các ngân hàng, TCTD trên địa bàn đã được cơ cấu, thay đổi ngày càng phù hợp hơn, phủ rộng hơn, đảm bảo đáp ứng các dịch vụ ngân hàng đến tận khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; hầu hết các xã đều có điểm giao dịch của hệ thống Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Ngân hàng Chính sách xã hội.

*Hệ thống máy ATM, POS thanh toán trên địa bàn tỉnh Phú Thọ*

Hệ thống máy ATM, POS trên địa bàn tỉnh không ngừng tăng dần qua các năm, đến năm 2020 đã có 159 máy ATM và 629 POS thanh toán, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu thanh toán cho nhân dân trong tỉnh. (Biểu đồ 1)

*Một số hình thức thanh toán mới*

Giao dịch qua kênh internet: Doanh số thanh toán năm 2016 là: 13.007 tỷ đồng, đến năm 2017 đạt 13.742 tỷ đồng, tăng 735 tỷ đồng (tăng 5,7%); năm 2018 đạt 15.031 tỷ đồng, tăng

1.288 tỷ đồng (tăng 9,4%); năm 2019 đạt 18.842 tỷ đồng, tăng 3.811 tỷ đồng (tăng 25,3%); năm 2020 đạt: 26.156 tỷ đồng tăng 7.314 tỷ đồng (tăng 38,8%).

Giao dịch qua kênh điện thoại di động (ĐTDD): Doanh số thanh toán năm 2016 là 16.097 tỷ đồng; năm 2017 đạt 16.781 tỷ đồng, tăng 684 tỷ đồng (tăng 4,3%) so với năm 2016; năm 2018 đạt 18.252 tỷ đồng, tăng 1.471 tỷ đồng (tăng 8,8%); năm 2019 đạt 20.714 tỷ đồng, tăng 2.462 tỷ đồng (tăng 13,4%); năm 2020 là 30.736 tỷ đồng, tăng 10.022 tỷ đồng (tăng 48,3%).

Giao dịch qua POS: Doanh số thanh toán năm 2016 là 365 tỷ đồng, năm 2017 đạt 382 tỷ đồng, tăng 16 tỷ đồng (tăng 4,5%); năm 2018 đạt 401 tỷ đồng, tăng 19 tỷ đồng (tăng 5,1%); năm 2019 đạt 516 tỷ đồng, tăng 115 tỷ đồng (tăng 28,6%); năm 2020 đạt 718 tỷ đồng, tăng 202 tỷ đồng (tăng 39,1%). (Biểu đồ 2)

Trong 5 năm từ 2016 đến 2020, ba hình thức thanh toán mới là internet, ĐTDD và POS tăng đều qua các năm. Trong đó, giao dịch qua internet tăng trưởng nhanh nhất với 101%,

ĐTDD tăng 91%, giao dịch qua POS tăng trưởng 94%. Tuy nhiên, lượng thanh toán qua POS còn chiếm thị phần rất nhỏ trong 3 hình thức trên, năm 2020 chỉ chiếm 1,3% (718/57.610).

*TTKDTM đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Phú Thọ*

Về dịch vụ thu ngân sách Nhà nước: Trên 95% các giao dịch nộp thuế tại các huyện, thành, thị xã trong tỉnh Phú Thọ thực hiện qua ngân hàng; 100% Kho bạc Nhà nước huyện, thành, thị xã trong tỉnh có thiết bị chấp nhận thẻ ngân hàng phục vụ việc thu ngân sách Nhà nước; số thu thuế qua ngân hàng tăng dần qua các năm về số món và số tiền, năm 2018 là 91.846 món với số tiền là 3.847 tỷ đồng; năm 2019 là 209.954 món với số tiền là 5.561 tỷ đồng, ước năm 2020 là 118.826 món, với số tiền là 6.005 tỷ đồng.

Đối với dịch vụ thanh toán tiền điện: Công ty Điện lực Phú Thọ chấp nhận thanh toán hóa đơn tiền điện qua ngân hàng, tại địa bàn thành phố, thị xã đạt 89%. Số thu tiền điện qua ngân hàng tăng dần qua các năm về số món, năm 2018 là 96.632 món với số tiền 1.222 tỷ đồng; năm 2019 là 290.348 món với số tiền là 2.293 tỷ đồng; ước năm 2020 là 348.418 món, với số tiền là 1.745 tỷ đồng.

Đối với dịch vụ thanh toán tiền nước: Công ty Cấp nước Phú Thọ chấp nhận thanh toán hóa đơn tiền nước qua ngân hàng, 100% các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng; trên 50% số hộ gia đình, cá nhân tại Thành phố Việt Trì thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng. Số thu tiền nước qua ngân hàng

tăng dần qua các năm về số món và số tiền, năm 2018 là 3.851 món với số tiền 16 tỷ đồng; năm 2019 là 7.096 món với số tiền là 23 tỷ đồng; ước năm 2020 là 8.515 món với số tiền là 23,6 tỷ đồng.

Đối với dịch vụ thanh toán tiền học phí: 100% trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh đã chấp nhận thanh toán tiền học phí qua ngân hàng; 100% học sinh, sinh viên các trường cao đẳng, các cơ sở đào tạo nghề đã mở và sử dụng thẻ thanh toán qua ngân hàng, qua đó thanh toán tiền học phí qua thẻ.

Đối với dịch vụ thanh toán tiền viện phí: 100% các bệnh viện và trung tâm y tế, các cơ sở y tế trong tỉnh chấp nhận thanh toán viện phí qua ngân hàng. Trang bị máy POS và QR Code cho tất cả các bệnh viện, trung tâm y tế trong tỉnh; thực hiện triển khai thí điểm kết nối phần mềm giữa NHTM với phần mềm của bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ, với 21 điểm thanh toán (khu vực thu ngân và các phòng khám), phát hành trên 10.000 thẻ khám chữa bệnh thông minh, bố trí nhân sự của ngân hàng ngồi tại bệnh viện cùng với nhân sự bệnh viện tư vấn trực tiếp tính năng của thẻ..., tiếp tục triển khai nhân rộng tại Bệnh viện Sản nhi trên địa bàn.

Đối với dịch vụ chi trả an sinh xã hội: Tỷ lệ chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng/tổng chi trả an sinh xã hội của tỉnh đạt trên 20%.

## 2. Cơ hội, khó khăn, thách thức

### 2.1. Cơ hội

- Trong giai đoạn hiện nay, tình hình kinh tế - xã hội trên

địa bàn tỉnh Phú Thọ tiếp tục ổn định và phát triển toàn diện, 100% chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của tỉnh đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trên địa bàn tỉnh, nhiều dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, quy mô lớn hoàn thành đưa vào sử dụng, nhất là hệ thống giao thông, hạ tầng các khu công nghiệp giúp tỉnh cải thiện vị trí kinh tế, thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện. Quốc phòng, an ninh của tỉnh tiếp tục được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, góp phần tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân;

- Môi trường pháp lý thuận lợi;
- Sự bùng nổ của CMCN 4.0 tác động lên hệ thống tài chính ngân hàng một cách toàn diện;
- Các ngân hàng, TCTD trên địa bàn quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ.

### 2.2. Khó khăn, thách thức

*Một là*, việc thúc đẩy TTKDTM trong nền kinh tế còn gặp những trở ngại do thói quen sử dụng tiền mặt của người dân, nhất là số lượng khách hàng sử dụng các dịch vụ (điện, nước...) tại vùng nông thôn chiếm tỷ lệ lớn, tâm lý ngại thay đổi phương thức thanh toán cũng như chưa đủ điều kiện để tiếp cận hình thức thanh toán điện tử còn phổ biến.

*Hai là*, cơ sở hạ tầng và sự kết nối, tích hợp giữa đơn vị cung ứng dịch vụ với các hệ thống thanh toán các sản phẩm, dịch vụ còn nhiều hạn chế, thiếu đồng bộ. Các NHTM và đơn vị trung gian thanh toán chịu trách nhiệm về việc cung cấp

các phương tiện thanh toán cho người dân, nhưng nơi để người dân thực hiện việc TTKDTM phần lớn nằm tại các đơn vị cung ứng dịch vụ, hàng hóa.

*Ba là*, công tác thông tin, tuyên truyền để người dân và doanh nghiệp thấy được tiện ích khi TTKDTM qua ngân hàng còn hạn chế, nhất là đối với khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; công tác hướng dẫn tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ TTKDTM có nội dung chưa cụ thể; công tác kiểm tra, giám sát, nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chưa được thường xuyên...

*Bốn là*, tổ chức mạng lưới cung cấp dịch vụ TTKDTM tại các cơ sở, cửa hàng kinh doanh chưa được mở rộng, đặc biệt là hệ thống POS, QR Code... chưa nhiều, nhất là tại các khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, gây khó khăn cho khách hàng khi đi mua hàng.

*Năm là*, các NHTM phải đối mặt với nhiều nguy cơ tiềm ẩn đến rủi ro trong thanh toán điện tử từ việc xuất hiện các giao dịch gian lận tài chính của tội phạm công nghệ cao. Bên cạnh đó, thủ tục mở tài khoản, đổi pin, sử dụng thẻ chưa thuận tiện với nhiều người dân. Mặt khác, vẫn còn rủi ro tiềm ẩn về tính bảo mật thông tin khi thanh toán theo hình thức này.

## 3. Giải pháp đẩy mạnh TTKDTM đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

*Một là*, đẩy mạnh hoạt động truyền thông đồng bộ, hiệu quả, nhất là trong việc phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và cách thức thanh toán tiêu dùng của người dân,

qua đó nâng cao khả năng tiếp cận các sản phẩm dịch vụ ngân hàng cho người dân, đặc biệt quan tâm đến người dân ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa; tăng cường tuyên truyền phổ biến cho người dân về tiện lợi và tiện ích của TTKDTM, thanh toán điện tử.

*Hai là*, tập trung hoàn thiện kết nối giữa hạ tầng thanh toán điện tử của các TCTD với hạ tầng của các cơ quan Thuế, Hải quan, Kho bạc Nhà nước để phối hợp thu ngân sách Nhà nước bằng phương thức điện tử nhanh chóng, thuận lợi cho người nộp. Đề xuất, kiến nghị với Bộ Tài chính nghiên cứu mở rộng giải pháp cho phép các NHTM tra cứu thông tin tờ khai hải quan và hỗ trợ ngân hàng trong công tác kiểm soát hồ sơ, chứng từ thanh toán xuất nhập khẩu và hạn chế rủi ro gian lận.

*Ba là*, các đơn vị cung ứng dịch vụ phối hợp với các TCTD, tổ chức trung gian thanh toán đẩy nhanh việc xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, kết nối phần mềm ứng dụng, quan tâm hơn đến cơ sở để kết nối thanh toán tại các vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa để tổ chức, cá nhân được sử dụng phương thức TTKDTM thuận lợi, hiệu quả, vừa tiết kiệm thời gian và chi phí cho cả người nộp và người nhận.

*Bốn là*, có cơ chế khuyến khích các cơ sở bán lẻ hàng hóa, dịch vụ chấp nhận và sử dụng các phương tiện thanh toán điện tử, khuyến khích thanh toán điện tử trong thương mại điện tử; khuyến khích các mô hình hợp tác giữa các NHTM với các tổ chức trung gian thanh toán để cung cấp các sản phẩm dịch vụ

thanh toán phù hợp với đặc thù của từng loại hình dịch vụ; cơ chế, chính sách thích hợp về phí dịch vụ thanh toán...

*Năm là*, triển khai mở rộng thêm hình thức, phương thức TTKDTM mới, hiện đại, chú trọng phát triển các sản phẩm dịch vụ thanh toán hiện đại nhưng dễ sử dụng và phù hợp với điều kiện ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa và có thể áp dụng đối với những đối tượng khách hàng chưa có tài khoản ngân hàng. Phát triển thêm các sản phẩm thẻ ngân hàng đa năng, đa dụng cho phép thực hiện tích hợp các giao dịch thanh toán như nhận tiền lương, bảo hiểm xã hội và chi nộp các dịch vụ công, thanh toán mua bán hàng hóa với nhiều hình thức TTKDTM hiện đại, vừa tiết kiệm chi phí đồng thời dễ bảo quản, bảo mật.

*Sáu là*, tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán, tạo niềm tin cho khách hàng: Thường xuyên nâng cấp phần mềm, cập nhật và áp dụng các biện pháp tiên tiến đảm bảo an ninh, an toàn cho các hệ thống thanh toán, các sản phẩm dịch vụ thanh toán. Tăng cường sự giám sát của cơ quan quản lý, sự phối hợp giữa ngân hàng với các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn trong thanh toán; phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thanh toán điện tử, trung gian thanh toán.

*Bảy là*, UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gương mẫu đi đầu thực hiện các

giao dịch bằng phương thức TTKDTM, trước mắt là việc thanh toán các dịch vụ công: tiền điện, nước, học phí, viện phí và các dịch vụ an sinh xã hội khác; đồng thời, làm tốt công tác tuyên truyền, lan tỏa cùng gia đình và nhân dân thực hiện tốt chủ trương này.

Bước sang năm 2021, là năm có ý nghĩa quan trọng trong xây dựng và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của toàn tỉnh đề ra. Để chung tay cùng tỉnh hoàn thành chỉ tiêu kinh tế - xã hội nói chung, lĩnh vực tài chính - ngân hàng nói riêng, NHNN Chi nhánh tỉnh Phú Thọ tiếp tục bám sát chỉ đạo của Chính phủ, NHNN Việt Nam, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, tham mưu tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng, thúc đẩy TTKDTM trên địa bàn, đảm bảo tốt việc kiểm soát chi số giá, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ thị trường, duy trì tăng trưởng và bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội địa phương. ■

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Các báo cáo liên quan đến công tác TTKDTM trên địa bàn tỉnh Phú Thọ của NHNN Chi nhánh tỉnh Phú Thọ (từ năm 2016 đến năm 2020).

2. Phạm Tiến Dũng: Chính sách thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong bối cảnh Covid-19 và một số định hướng trong thời gian tới. (Tạp chí Ngân hàng Chuyên đề đặc biệt 2020).

3. Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020.

4. Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển TTKDTM tại Việt Nam;

...